

Số: 2215/TCT-CS

Hà Nội, ngày 4 tháng 6 năm 2009

V/v chính sách thuế đối với thuế
phi công, tiếp viên.

Kính gửi: Tổng công ty Hàng không Việt Nam

Tổng cục thuế nhận được công văn số 672/TCTHK-TCKT ngày 10/4/2009 của Tổng công ty Hàng không Việt Nam về việc chính sách thuế đối với thuế phi công, tiếp viên. Về vấn đề này, Tổng cục thuế có ý kiến như sau:

Tại điểm 1, điểm 3, Mục I, Phần A, Thông tư số 134/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam quy định:

"1. Hướng dẫn tại Thông tư này áp dụng đối với các đối tượng sau (trừ đối tượng nêu tại Mục II Phần A Thông tư này):

- Tổ chức nước ngoài kinh doanh có cơ sở thường trú tại Việt Nam hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam; cá nhân nước ngoài kinh doanh là đối tượng cư trú tại Việt Nam hoặc không là đối tượng cư trú tại Việt Nam (sau đây gọi chung là Nhà thầu nước ngoài) kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thoả thuận, hoặc cam kết giữa họ với tổ chức, cá nhân Việt Nam."

"3. Các loại thuế áp dụng

3.1. Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài là tổ chức kinh doanh thực hiện nghĩa vụ thuế giá trị gia tăng (GTGT), thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) theo hướng dẫn tại Thông tư này.

3.2. Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài là cá nhân nước ngoài kinh doanh thực hiện nghĩa vụ thuế GTGT theo hướng dẫn tại Thông tư này, thuế thu nhập cá nhân (TNCN) theo pháp luật về thuế TNCN."

Tại Mục I, Phần A Thông tư số 84/2008/TT-BTC ngày 30/9/2008 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và hướng dẫn thi hành Nghị định số 100/2008/NĐ-CP ngày 08/9/2008 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân quy định:

"Đối tượng nộp thuế thu nhập cá nhân bao gồm cá nhân cư trú và cá nhân không cư trú có thu nhập chịu thuế theo quy định tại Điều 3 của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Điều 3 của Nghị định số 100/2008/NĐ-CP. Phạm vi xác định thu nhập chịu thuế của đối tượng nộp thuế như sau:

Đối với cá nhân cư trú, thu nhập chịu thuế là thu nhập phát sinh trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam, không phân biệt nơi trả và nhận thu nhập.

Đối với cá nhân không cư trú, thu nhập chịu thuế là thu nhập phát sinh tại Việt Nam, không phân biệt nơi trả và nhận thu nhập".

Căn cứ các quy định nêu trên thì:

- Trường hợp Tổng công ty Hàng không Việt Nam ký hợp đồng với tổ chức nước ngoài để thuê phi công, tiếp viên, chuyên gia kỹ thuật và các chuyên gia tư vấn khác là người nước ngoài thì tổ chức nước ngoài phải nộp thuế GTGT, thuế TNDN theo hướng dẫn tại Thông tư 134/2008/TT-BTC nói trên. Cá nhân nước ngoài là các phi công, tiếp viên, chuyên gia kỹ thuật và các chuyên gia tư vấn khác phải nộp thuế TNCN theo hướng dẫn tại Thông tư số 84/2008/TT-BTC nói trên.

- Trường hợp cá nhân nước ngoài ký hợp đồng trực tiếp với Tổng công ty Hàng không Việt Nam để cung cấp dịch vụ cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam thì cá nhân nước ngoài nộp thuế GTGT theo hướng dẫn tại Thông tư số 134/2008/TT-BTC và nộp thuế TNCN theo hướng dẫn tại Thông tư số 84/2008/TT-BTC nói trên.

- Trường hợp Tổng công ty Hàng không Việt Nam ký hợp đồng lao động theo quy định của Luật lao động với cá nhân nước ngoài là phi công, tiếp viên, chuyên gia kỹ thuật và các chuyên gia tư vấn, trả thu nhập tiền lương, tiền công thì việc kê khai nộp thuế TNCN đối với cá nhân nước ngoài có thu nhập từ tiền lương tiền công theo hướng dẫn tại Thông tư 84/2008/TT-BTC.

Tổng cục thuế thông báo để đơn vị được biết và liên hệ với cơ quan thuế địa phương để được hướng dẫn cụ thể./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC, Vụ CST;
- Cục thuế Hà Nội;
- Ban PC, TNCN;
- Lưu VT, CS (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương